TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ H1 CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2022/HNGĐ - ST
Ngày 29/3/2022
V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H1 CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần H1 đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Các H1 thẩm nhân dân: - Bà H2 Thị Ngọc Lan

- Bà Nguyễn Thị Hòa

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thanh H2 – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Mạc Thi Thắm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại H1 trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 91/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/12/2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 16/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST – DS ngày 16/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H – sinh năm: 1987; địa chỉ: #, K3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt

-Bị đơn: Anh Đinh Văn H1 – sinh năm: 1984; địa chỉ: địa chỉ: #, K3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt (Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 03/12/2021, các lời khai tại Toà án và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Phạm Thị H khai: Chị và anh Đinh Văn H1 kết hôn là do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ngày 27/11/2007, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 5 năm và chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại #, K3, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng 2 năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng tính

cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau, anh H1 không chịu làm ăn lo cho vợ con và nghiện ma túy, mặc dù chị đã tham gia, khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H1 không thay đổi. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, đến nay chị và anh H1 đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung được nữa, chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đinh Văn H1.

- Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là Đinh H1 H2 - sinh ngày 30/8/2007 và Đinh DH – sinh ngày 16/9/2010. Khi tiến hành hòa giải tại Tòa án, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Đinh DH; Chị yêu cầu giao con Đinh H1 H2 cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị và anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại đơn đề nghị ngày 14/01/2022, chị H thay đổi yêu cầu, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung, với lý do anh H1 hiện nay đang đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh. Chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H1 không có tài sản chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai, các lời khai tại Tòa án, anh Đinh Văn H1 trình bày:

Anh H1 và chị H kết hôn là do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ngày 27/11/2007, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 5 năm và chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại #, K3, thị trấn Cái Rông, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng 2 năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, đến nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung được nữa, anh H1 yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Phạm Thị H.

- Về con chung: Anh H1 và chị H có 02 con chung là Đinh H1 H2 - sinh ngày 30/8/2007 và Đinh DH – sinh ngày 16/9/2010. Khi ly hôn, anh H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Đinh H1 H2, anh yêu cầu giao con Đinh DH cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh H1 và chị H không có tài sản chung, anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/01/2022, cả hai cháu Đinh H1 H2 và Đinh DH, đều có nguyện vọng sau khi bố mẹ ly hôn, các cháu mong muốn được mẹ là chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu đến tuổi thành niên.

Tại văn bản xác nhận ngày 08/02/2022, có sự xác nhận của UBND thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn và tại Biên bản bàn giao và tiếp nhận số 1057/BB - CSCNMT ngày 31/12/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, đều xác nhận nội dung anh Đinh Văn H1 từ ngày 31/12/2021, thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Kể từ khi thụ ý vụ án cho đến trước thời điểm H1 đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, H1 đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nguyên đơn, bị đơn cơ bản thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình đang giải quyết vụ án, anh Đinh Văn H1 đã đi cai nghiện ma túy, Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác hợp lệ cho anh H1 hai lần, đã hoãn phiên tòa nhưng anh H1 không có ý kiến gì khác, anh H1 đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, vì vậy việc xét xử vắng mặt của anh H1 không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh H1. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn; Giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; Anh H1 không phải cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; H1 đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị H là nguyên đơn có đơn xin ly hôn anh Đinh Văn H1, anh H1 có hộ khẩu thường trú tại #, K3, thị trấn Cái Rồng huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình đang giải quyết vụ án, anh Đinh Văn H1 đã đi cai nghiện ma túy, Tòa án đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác hợp lệ cho anh H1 hai lần, đã hoãn phiên tòa nhưng anh H1 không có ý kiến gì khác. Do anh Đinh Văn H1 đang thực hiện cai nghiện ma túy tập trung, không thể tham dự phiên tòa. Bản thân anh H1 đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và không có yêu cầu phản tố, vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đinh Văn H1.

[2] **Về Quan hệ hôn nhân:**

Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Đinh Văn H1 là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng tính cách, quan điểm sống, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh H1 nghiện ma túy dẫn đến những cãi vã không thể hòa giải được. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, từ trước thời điểm khởi kiện, chị H và anh H1 đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm và quan tâm đến nhau nữa. Tại phiên tòa, chị H kiên quyết xin ly hôn với anh H1, như vậy chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn anh H1 là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung:

Chị H và anh H1 có 02 con chung là Đinh H1 H2 - sinh ngày 30/8/2007 và Đinh DH – sinh ngày 16/9/2010. Anh H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Đinh H1 H2. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung, với lý do anh H1 hiện nay đang đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị H, anh H1, H1 đồng xét xử thấy: Hiện nay 02 (hai) con chung của chị H và anh H1 là cháu Đinh H1 H2, Đinh DH đều trên 07 tuổi. Chị H đang có nghề nghiệp, thu nhập, chỗ ở ổn định, có khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 (hai) con chung. Anh H1 hiện đang cai nghiện ma túy tập trung tại cơ sở cai nghiện ma túy, vì vậy không thể có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung được. Việc anh H1 bị nghiện ma túy cũng sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến nhận thức và sự phát triển bình thường của trẻ. Các cháu Đinh H1 H2, Đinh DH đều có nguyện vọng được chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc khi bố mẹ ly hôn. Từ những đánh giá nêu trên, H1 đồng xét xử nhận thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung của chị H là có cơ sở, nên được chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu anh Đinh Văn H1 phải cấp dưỡng cho con. Xét thấy đây là quan điểm cá nhân của chị H, vì vậy cần được tôn trọng và chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung:

Chị Phạm Thị H và anh Đinh Văn H1 đều khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung, anh H1, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy, H1 đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí:

Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc H1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn H1.

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là Đinh H1 H2 - sinh ngày 30/8/2007 và Đinh DH – sinh ngày 16/9/2010, đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đinh Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011056 ngày 08/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đinh Văn H1 có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vân Đồn*
- *CCTHADS huyện Vân Đồn;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Cái Rồng, h. Vân Đồn;*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng*

THAY MẶT H1 ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN H1 ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
H2 Thị Ngọc Lan – Nguyễn Thị Hòa	**Lê Hồng Ninh**